

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 28 - 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Chính – Là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1974 tại Hà Nam; nơi ĐKTT: xã Đ, thành phố P, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Vũ Thị B; vợ: Đỗ Thị N; con: Có hai con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 14/10/2023 đến ngày 20/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng: Ông Trần Văn L, sinh năm 1974. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 14/10/2023, Đỗ Văn D đang bán hàng tại nơi ở tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam thì có một người đàn ông khoảng ngoài 50 tuổi là bạn nghiện mới quen, D không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể đến bảo D có mua ma túy sử dụng, D đồng ý. Người đàn ông bảo D đi ra ngoài đường cách chỗ ở của D khoảng 50m, khi ra đến nơi D đưa cho người đàn ông 90.000đ, người đàn ông cầm tiền và đưa cho D một gói giấy bạc màu vàng rồi điều

khiến xe đi, biết đó là gói ma túy D cầm mang đi tìm chỗ để sử dụng thì bị lực lượng công an phường M, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Lực lượng công an đã đưa D cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trong tay phải của Đỗ Văn D 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

Ngày 14/10/2023 Công an phường M đã bàn giao Đỗ Văn D cùng hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 14/10/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đỗ Văn D tại tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 751/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,234gam loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS-PL ngày 17/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đỗ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đỗ Văn D như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi nội dung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự, Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những

người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và quan điểm của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Đỗ Văn D đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đã nêu. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 14/10/2023, tại khu vực tổ dân phố M, phường L, thành phố P, Đỗ Văn D đang cất giữ trái phép khối lượng 0,234 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường M, thành phố P phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng truy tố và lời buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Lý đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không có tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, làm mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Do vậy cần phải cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích bị để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng và các tài sản đã thu giữ:

Đối với số ma túy loại Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác của vụ án:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ bị cáo khai, do một người đàn ông khoảng ngoài 50 tuổi bán cho bị cáo tại khu vực tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/10/2023.

3/ Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mặt trước ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01” số 751/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 18/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

NguyễnThị Mai Oanh

